

Số: *12* /2021/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày *26* tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ**  
**thuộc Sở Công Thương**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 469/TTr-SCT ngày 01 tháng 4 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Công Thương**

1. Sáp nhập Phòng Quản lý công nghiệp với phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường thành Phòng Quản lý công nghiệp.

2. Sau khi tổ chức lại, các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Công Thương gồm:

- a) Văn phòng;
- b) Thanh tra (bao gồm cả công tác pháp chế);
- c) Phòng Kế hoạch - Tài chính, tổng hợp.
- d) Phòng Quản lý công nghiệp.

đ) Phòng Quản lý thương mại.

e) Phòng Quản lý năng lượng.

Các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở bố trí tối thiểu từ 05 biên chế công chức trở lên (Thanh tra Sở bố trí tối thiểu 03 biên chế công chức), gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng thuộc các phòng thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ. Sở Công Thương phải có giải pháp điều chỉnh, sắp xếp lại số Phó Trưởng phòng vượt quy định để đảm bảo trong thời hạn 03 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, số lượng Phó Trưởng phòng thuộc Sở thực hiện theo đúng quy định.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cho từ chức, cách chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và theo tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở do cấp có thẩm quyền ban hành.

## **Điều 2. Quy định chuyển tiếp**

Đối với những người đã được bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở, sau khi tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Công Thương mà thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc bổ nhiệm vào chức vụ lãnh đạo mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang được hưởng thì được hưởng bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng đến hết thời hạn giữ chức vụ đã được bổ nhiệm trước khi tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Công Thương theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp đã giữ chức vụ theo thời hạn bổ nhiệm còn dưới 06 tháng thì được hưởng bảo lưu phụ cấp chức vụ đang hưởng đủ 06 tháng, kể từ ngày thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 140/2009/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với các chức danh lãnh đạo trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 5 năm 2021.

Mục 2.1 Điều 3 Quyết định số 1661/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định số 2542/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh

về việc sáp nhập các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Công Thương Hưng Yên hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

#### **Điều 4. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./*gkh*

**Nơi nhận:** *gkh*

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CSDLQG về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- CV: KT2<sup>BT</sup>;
- Lưu: VT, CVNC<sup>NH</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Quốc Văn**